

Số: 2141/2022/QĐ-PQTT *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 12 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên họp: Bà **Phùng Thị Như Mai**

Các Thẩm phán: Ông **Ngô Thanh Nhân**

 Ông **Lê Thọ Viên**

Thư ký phiên họp: Bà **Phan Thị Thu Hiền**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông **Trần Việt Anh**, Kiểm sát viên.

Vào các ngày 06/12/2022 và 13/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 153/2022/KDTM-ST ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc: “Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài” theo Quyết định mở phiên họp số 5722/2022/QĐ-MPH ngày 11 tháng 11 năm 2022.

Người yêu cầu: Công ty TNHH S (Việt Nam)

Địa chỉ: Tầng 12B Tòa Đông, Trung tâm thương mại L, số 54 đường L, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trí T – Tổng Giám đốc.

Đại diện ủy quyền: Trần Thị Thanh T

(Giấy ủy quyền số 0709/2022/GUQL ngày 29/9/2022)

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp người yêu cầu: Luật sư Nguyễn Thị T thuộc công ty Luật TNHH L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH E

Địa chỉ: 473 đường T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Q – Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí T

Địa chỉ: Số 6, đường A phường T, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh
(Giấy ủy quyền số 02/2022/GUQ-CÔNG TY E ngày 28/11/2022).

Các đương sự có mặt tại phiên họp.

NHẬN THẤY:

Theo đơn yêu cầu ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Công ty TNHH S (Việt Nam) sau đây gọi tắt là công ty S trình bày như sau:

Ngày 12/5/2021, Công ty TNHH E (sau đây gọi tắt là công ty E) và công ty S ký hợp đồng dịch vụ vận chuyển số SGHWWL20210503001 để vận chuyển cánh quạt điện cho Dự án Điện gió tại Đắc Nông (sau đây gọi tắt là Hợp đồng số 05).

Ngày 02/8/2021, do phát sinh nhu cầu vận chuyển cánh quạt cho công trình, công ty E và công ty S ký thêm Thỏa thuận bổ sung về Logistic và vận chuyển số SGHWWL20210503001-S1 (Thỏa thuận bổ sung HĐ 05).

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng đến ngày 27/8/2021, công ty E vi phạm nghĩa vụ tại Thỏa thuận bổ sung HĐ số 05 do không cung cấp đủ chuyến xe để vận chuyển hàng hóa theo yêu cầu và tự ý thay đổi phương tiện vận chuyển khác với phương tiện đã xác định trong Thỏa thuận bổ sung HĐ 05 mà không báo trước và không được sự cho phép từ công ty S. Sau đó các bên đã trao đổi về việc sẽ chấm dứt việc thực hiện Thỏa thuận bổ sung HĐ 05 vào cuối tháng 8/2021.

Ngày 07/9/2021, đại diện của Công ty S là ông Z đã gửi Thư điện tử cho đại diện công ty E là ông V để xác nhận về việc chấm dứt Thỏa thuận bổ sung HĐ 05. Theo đó, phương thức vận chuyển trọn gói tháng (thanh toán định kỳ mỗi tuần) sẽ được chấm dứt và cuối tháng 8 năm 2021, các bên sẽ trở lại phương thức vận chuyển cũ theo Hợp đồng số 05 và giá vận chuyển sẽ được quyết toán thực tế dựa trên số lượng hàng hóa được vận chuyển đến Dự án.

Các Bên đã thực hiện Hợp đồng số 05 đến hết ngày 11/9/2022 thì chấm dứt. Thời điểm này, Công ty S đã thanh toán đầy đủ phí vận chuyển hàng hóa cho công ty E theo đúng thỏa thuận và công ty E cũng không có bất kỳ ý kiến gì về việc thanh toán.

Ngày 15/11/2021, công ty E gửi Thư điện tử yêu cầu Công ty S thanh toán chi phí vận chuyển cánh quạt gió các lần 5, 6 và 7 theo Thỏa thuận bổ sung HĐ 05 nhưng Công ty S không đồng ý.

Ngày 01/3/2022, công ty E khởi kiện công ty S tại VIAC. Ngày 24/8/2022, công ty E có đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện. Tổng số tiền CÔNG TY E khởi kiện yêu cầu Công ty S thanh toán là 19.824.420.000 đồng.

Ngày 19/5/2022, Công ty S có đơn kiện lại công ty E yêu cầu thanh toán chi phí vận chuyển mà Công ty S đã chi trả cho bên vận chuyển thứ ba để thực hiện nghĩa vụ mà công ty E vi phạm với số tiền tương đương 1.122.135.750 (một tỷ một trăm hai mươi hai triệu một trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi) đồng.

Ngày 05/9/2022, Hội đồng Trọng tài Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 21/22 HCM quyết định:

“1. Chấp nhận một phần yêu cầu trong Đơn khởi kiện của công ty E, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu trong Đơn kiện lại của Công ty S.

2. Buộc Công ty S phải thanh toán cho công ty E các khoản tiền sau:

- a) Tiền phí vận chuyển còn thiếu là 11.178.000.000 đồng;*
- b) Tiền lãi chậm thanh toán phí vận chuyển là 866.677.808 đồng;*
- c) Tiền phí neo chờ là 2.819.600.000 đồng;*
- d) Tiền phí trọng tài là 416.842.500 đồng.*

3. Buộc Công ty S có nghĩa vụ thanh toán cho công ty E toàn bộ các khoản tiền nêu trên trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày lập Phán quyết. Trong trường hợp chậm thanh toán, Công ty S phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 với mức lãi suất là 10%/năm, tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả kể từ thời điểm công ty E có đơn yêu cầu thi hành pháp quyết trọng tài.”

Không đồng ý với phán quyết trên, ngày 03/10/2022 Công ty S có yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy phán quyết trên vì:

1. Hội đồng Trọng tài vi phạm nghiêm trọng quy tắc tổ tụng trọng tài quy định tại khoản 3 Điều 4 Luật Trọng tài Thương mại 2010, khoản 4 Điều 25 Quy tắc tổ tụng Trọng tài VIAC.

Ngày 26/8/2022, Hội đồng Trọng tài tổ chức phiên họp đầu tiên, phía công ty E cung cấp chứng cứ mới là vi bằng số 1239/2022/VB-TPL (vi bằng 1239) lập ngày 30/7/2022 ghi nhận nội dung trao đổi của các bên qua wechat và Thư điện tử bằng nhiều ngôn ngữ (tiếng Anh, tiếng Trung). Mặc dù nội dung thư đã được dịch sang tiếng Việt nhưng chỉ là thông tin cung cấp một chiều từ công ty E

Đáng nói, Vi bằng 1239 được lập từ ngày 30/7/2022 nhưng công ty E không cung cấp ngay cho Hội đồng Trọng tài mà đến ngày tổ chức phiên họp giải quyết tranh chấp 26/8/2022 mới cung cấp cho Công ty S. Để có thời gian xem xét, có ý kiến đối với các nội dung nêu tại Vi bằng, phía Công ty S đã kiến nghị Hội đồng Trọng tài không xem xét ngày 27/8/2022 là phiên họp cuối cùng.

Khi nhận được chứng cứ mới từ nguyên đơn mà có thể ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả giải quyết tranh chấp, Hội đồng Trọng tài phải áp dụng các quy định tại khoản 3 Điều 4 Luật Trọng tài Thương mại và khoản 4 Điều 25 Quy tắc Tổ tụng Trọng tài VIAC để tạo điều kiện cho Bị đơn thực hiện quyền của mình; Nhưng Hội đồng Trọng tài đã tiếp tục phiên họp ngay trong ngày 26, 27/8/2022 và ban hành Phán quyết Trọng tài vào ngày 05/9/2022 mà không cho Bị đơn bất kỳ cơ hội nào để nộp bản ý kiến và chứng cứ đối với Vi bằng 1239.

Sau khi nhận Phán quyết Trọng tài, Vi bằng 1239 chứa đựng rất nhiều thông tin, tình tiết mà nếu Hội đồng Trọng tài tạo điều kiện cho Bị đơn có thêm thời gian trình bày thì rất có thể Hội đồng Trọng tài sẽ thay đổi Phán quyết.

Trong đó, có các chứng cứ thể hiện Nguyên đơn thừa nhận có lỗi không thể vận chuyển hàng cho Công ty S: “*thay đổi kế hoạch xếp 6 cánh quạt lên xe do thời tiết xấu*” (từ email wayne@cong ty E.vn – giám đốc dự án của công ty E Quan Nguyen), “*xin lỗi về việc có 02 xe của công ty E không đến được trong thời gian báo trước nên xin phép được hủy chuyển*” (Thư điện tử công ty E gửi cho Công ty S vào lúc 12 giờ 45 phút và 15 giờ 33 phút ngày 27/8).

2. Hội đồng Trọng tài vi phạm nguyên tắc bình đẳng, khách quan quy định tại khoản 1 Điều 3 Bộ luật Dân sự 2015 và khoản 2,3 Điều 4 Luật Trọng tài Thương mại:

Hội đồng Trọng tài đã ứng xử không công bằng, khách quan khi đưa ra hai nhận định khác nhau đối với cùng một sự việc có bản chất như nhau đó là “Sự im lặng” trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

Theo đó, Hồ sơ Vụ tranh chấp thể hiện Công ty S đã cung cấp 2 thư điện tử của ông Z (đại diện Công ty S) gửi cho ông V (đại diện công ty E) để chứng minh Thỏa thuận bổ sung HDD05 bị chấm dứt, cụ thể:

Thư điện tử ngày 07/9/2021 của Công ty S với nội dung “*Sau khi kiểm tra đối chiếu thấy rằng quý công ty mới thực hiện hợp đồng SGHWWL20210503001-S1 về vận chuyển trọn gói theo tháng cánh quạt đến ngày 27/8, sau đó chưa bố trí thực hiện lại. Quý công ty phản hồi rằng trong hợp đồng trọn gói tháng thay đổi phương tiện, nhưng quý công ty không thỏa thuận với chúng tôi, chưa được chúng tôi đồng ý. Qua thương lượng hai bên đồng ý chấm dứt thực hiện hợp đồng vận chuyển SGHWWL20210503001-S1 đến cuối tháng 8 năm 2021. Phương tiện cánh sau đó sẽ thanh toán theo đơn chiếc*”.

Thư điện tử ngày 15/11/2021 của Công ty S với nội dung “*Hợp đồng vận chuyển cánh quạt gió theo tháng SGHWWL20210503001-S1, Quý công ty thực hiện sau ngày 27/8 không bố trí thêm xe, Quý công ty phản hồi rằng cần thay xe trong Hợp đồng thuê tháng, nhưng Quý công ty không thương thảo với công ty chúng tôi và chưa được công ty chúng tôi chấp thuận, hai bên đồng ý cuối tháng 8 năm 2021 chấm dứt thực hiện hợp đồng vận chuyển thuê tháng số SGHWWL20210503001-S1, xe vận chuyển cánh quạt gió sau này sẽ quyết toán theo từng máy, Hợp đồng này đã thực hiện xong và quyết toán xong. Đề nghị thông báo cho công ty trước khi gửi Thư điện tử có xác nhận nội bộ trước*”.

Sau khi nhận các thư điện tử nêu trên từ Công ty S, phía công ty E đã “im lặng” chứ không phản đối. Do đó, Công ty S hiểu rằng công ty E đã đồng ý với đề nghị chấm dứt phụ lục Hợp đồng 05.

Đánh giá về sự im lặng của công ty E, Hội đồng trọng tài đã đưa ra nhận định rằng “*sự im lặng của công ty E không phải là sự đồng ý*” tại đoạn 64 trang 12 và trang 13 của Phán quyết Trọng tài.

Tuy nhiên, trong tình tiết khác, Hội đồng Trọng tài lại nhận định “*sự im lặng của Công ty S có nghĩa là đồng ý*”, tại đoạn 70 đoạn 71 trang 15, 16 của Phán quyết Trọng tài.

Từ những căn cứ trên cho thấy, dù trong các Thư điện tử và tin nhắn của công ty E hay Sinotrans gửi đến đều nhận được sự im lặng không phản hồi chấp nhận hay ý kiến xác nhận từ Công ty S và tin nhắn từ Sinotrans gửi đến công ty E cũng nhận được sự im lặng (không phản hồi) từ phía công ty E nhưng Hội đồng Trọng tài lại xác định sự im lặng của Công ty S trong trường hợp này là đồng ý về các nội dung thông báo của Sinotrans mà các nội dung này không có lợi cho Công ty S, để kết luận việc công ty E không đủ chuyên vận chuyển của các lần 5 và lần 6 cho công ty E là không công bằng, gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty S.

Như vậy, Hội đồng Trọng tài đã có sự thiên vị trong việc đưa ra nhận định về sự im lặng của mỗi bên, vi phạm quy tắc “đảm bảo sự bình đẳng về đối xử” giữa các bên.

Công ty S cho rằng Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 21/22HCM lập ngày 05/9/2022 của Hội đồng Trọng tài VIAC – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trọng tài tại khoản 4 Điều 25 Quy tắc tố tụng của VIAC, vi phạm nguyên tắc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài quy định tại khoản 3 Điều 4 Luật Trọng tài thương mại, trái các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam quy định tại khoản 1 Điều 3 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ Điều 68 Luật Trọng tài Thương mại 2010, Điều 14 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Tối cao ban hành ngày 20/3/2014 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài Thương mại, công ty S đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy toàn bộ Phán quyết Trọng tài vụ nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH E:

Công ty TNHH E đã nhận được Thông báo về việc thụ lý việc dân sự số 153/TB-TL-VDS ngày 02/11/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Tại nội dung Thông báo này, Tòa án đã yêu cầu người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải nộp (gửi) cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của người yêu cầu và tài liệu, chứng cứ kèm theo yêu cầu độc lập (nếu có). Trường hợp cần gia hạn thì người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải có đơn đề nghị gia hạn gửi cho Tòa án nêu rõ lý do. Tuy nhiên đến thời điểm Tòa án mở phiên họp giải quyết yêu cầu hủy phán quyết trọng tài thì công ty công ty E không nộp văn bản ý kiến cũng không yêu cầu gia hạn. Do đó, Hội đồng xét đơn căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của các bên tại phiên họp để giải quyết.

Tại phiên họp xét đơn, người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu và trình bày thêm:

Về vi bằng 1239 lập ngày 30/7/2022 theo yêu cầu của ông C nhưng lại căn cứ giấy ủy quyền của Công ty công ty E cho ông C vào ngày 02/8/2022. Bản dịch của vi bằng không chính xác và không phù hợp quy định pháp luật. Hội đồng trọng tài đã không công bằng khi cho công ty E chuẩn bị tài liệu

chứng cứ và ý kiến từ khi lập vi bằng ngày 30/7/2022 đến ngày nộp là 26/8/2022, nhưng đã không cho công ty S thời gian tương đương để nghiên cứu tài liệu chứng cứ mới này cũng như có ý kiến về tài liệu chứng cứ này. Mặc dù đại diện công ty S yêu cầu không xem phiên họp ngày 27/8/2022 là phiên họp cuối cùng vì các lý do trên nhưng Hội đồng trọng tài vẫn tuyên bố phiên họp 27/8/2022 là phiên họp cuối cùng và ban hành phán quyết ngày 05/9/2022.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan trình bày ý kiến: Các bên đã thống nhất thỏa thuận giải quyết tranh chấp tài trọng tài và đã cùng thực hiện việc lựa chọn trung tâm trọng tài. Vì vậy, phía bên người yêu cầu cần phải tuân thủ phán quyết và tôn trọng sự thỏa thuận giữa các bên. Quá trình tổ tụng trọng tài hoàn toàn đúng quy định pháp luật và người liên quan đề nghị giữ nguyên phán quyết trọng tài. Các lập luận phía người yêu cầu đưa ra là đánh giá nội dung của vụ tranh chấp là sai quy định pháp luật, Hội đồng xét đơn chỉ xem xét về mặt tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền giải quyết vụ việc, Tòa án có quyết định mở phiên họp và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng mở phiên họp: Tại phiên họp hôm nay, phiên họp tiến hành đúng trình tự pháp luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu của Công ty S là không có cơ sở giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét đơn căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 68, khoản 5 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại, không chấp nhận yêu cầu của Công ty S về hủy Phán quyết trọng tài vụ tranh chấp số 21/22HCM ngày 05/9/2022 của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam.

XÉT THẤY:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Đây là việc dân sự về yêu cầu kinh doanh thương mại liên quan đến việc Trọng tài thương mại Việt Nam giải quyết tranh chấp, nơi Hội đồng trọng tài tuyên phán quyết trọng tài là Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ theo quy định tại Khoản 2 Điều 31, Điểm b Khoản 1 Điều 37, Điểm o Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Khoản 2, Khoản 3 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại năm 2010, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về thời hiệu:* Ngày 05 tháng 9 năm 2022 là ngày công bố Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 21/22HCM, ngày 03 tháng 10 năm 2022 Công ty TNHH S Việt Nam nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy Phán quyết trọng tài là còn trong thời hạn theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Trọng tài Thương mại.

[3] *Về nội dung:*

Hội đồng phiên họp xem xét các ý kiến của công ty S như sau:

Vi bằng 1239 lập ngày 30/7/2022 nhưng công ty công ty E không cung cấp ngay cho Hội đồng trọng tài mà đến ngày 26/8/2022 là thời điểm mở phiên họp công ty công ty E mới cung cấp. Tại phiên họp xét đơn, phía công ty E trình bày rằng do Vi bằng dài và nhiều ngôn ngữ nên việc dịch thuật và chuẩn bị tài liệu chứng cứ này của công ty E mất nhiều thời gian. Do đó, dù vi bằng được lập từ ngày 30/7/2022 nhưng đến 26/8/2022 công ty E mới cung cấp được cho Hội đồng trọng tài. Phiên họp tại Trọng tài diễn ra từ ngày 26/8/2022 đến ngày 27/8/2022 và bị đơn trong vụ tranh chấp là công ty S đã yêu cầu Hội đồng trọng tài không xem phiên họp ngày 27/8/2022 là phiên họp cuối cùng vì cần thời gian nghiên cứu tài liệu chứng cứ mới cũng như cung cấp ý kiến về tài liệu do công ty E cung cấp nhưng không được Hội đồng trọng tài chấp nhận. Hội đồng xét đơn xét thấy Hội đồng trọng tài đã không chấp nhận yêu cầu được sửa đổi, bổ sung ý kiến của bị đơn mà không có căn cứ nào chứng minh bị đơn đã lạm dụng quyền bổ sung để gây khó khăn, trì hoãn việc ra Phán quyết hoặc vượt quá phạm vi thỏa thuận trọng tài. Mặc dù không cho công ty S có thời gian nghiên cứu và ý kiến bổ sung về tài liệu chứng cứ do công ty E cung cấp nhưng Phán quyết trọng tài đã viện dẫn nội dung bản dịch của vi bằng tại Đoạn 70 và 71 để làm cơ sở giải quyết vụ tranh chấp. Căn cứ Điều 9 Quy tắc tổ tụng của VIAC, bị đơn trong vụ tranh chấp (là Công ty S) có thời hạn 30 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày nhận được tài liệu của phía nguyên đơn (công ty E) để trình bày bản tự bảo vệ cũng như sửa đổi, bổ sung bản tự bảo vệ theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Quy tắc tổ tụng trọng tài VIAC.

Từ những nhận định ở trên, có căn cứ để xác định Hội đồng Trọng tài đã không tạo điều kiện để bị đơn thực hiện quyền của mình, các bên đã không được bình đẳng về quyền và nghĩa vụ là vi phạm nguyên tắc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài tại khoản 3 Điều 4 Luật Trọng tài 2010: “*Các bên tranh chấp đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. Hội đồng trọng tài có trách nhiệm tạo điều kiện để họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình*”, đồng thời Hội đồng Trọng tài cũng không thực hiện đúng thủ tục tổ tụng trọng tài được quy định tại Điều 9, khoản 2 Điều 14 Quy tắc tổ tụng trọng tài VIAC.

Những nội dung còn lại người yêu cầu đưa ra thuộc phạm vi nội dung vụ tranh chấp nên Hội đồng xét đơn không xem xét.

Như vậy, phán quyết nêu trên đã vi phạm nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam “*mọi cá nhân, pháp nhân đều bình đẳng*” tại Khoản 1 Điều 3 Bộ luật Dân sự 2015, vi phạm nguyên tắc giải quyết tranh chấp bằng trọng tài “*Các bên tranh chấp đều bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. Hội đồng trọng tài có trách nhiệm tạo điều kiện để họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình*” tại khoản 3 Điều 4 Luật Trọng tài 2010; và vi phạm thủ tục tổ tụng trọng tài tại Điều 9 và Điều 14 Quy tắc tổ tụng Trọng tài VIAC. Căn cứ điểm b, điểm d khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại 2010, có cơ sở chấp nhận yêu cầu

hủy phán quyết trọng tài của Công ty S.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận yêu cầu về việc hủy phán quyết trọng tài của Công ty S. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét đơn nêu trên nên không chấp nhận.

Về lệ phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 39 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành thì trường hợp yêu cầu hủy phán quyết trọng tài phải chịu lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, trong phần danh mục lệ phí Tòa án thì lại không quy định rõ đối với loại việc yêu cầu hủy phán quyết trọng tài lệ phí là bao nhiêu. Vì vậy, người yêu cầu không phải chịu lệ phí.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ Khoản 2 Điều 31, Điểm a Khoản 3 Điều 38, Khoản 3 Điều 414 và Điều 415 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1, điểm b và d Khoản 2 Điều 68, Khoản 1 Điều 69, Điều 71, Điều 72 Luật Trọng tài thương mại 2010;

Căn cứ Khoản 3 Điều 39 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Phán quyết Trọng tài vụ tranh chấp số 21/22 HCM ngày 05 tháng 9 năm 2022 tại Thành phố Hồ Chí Minh bởi Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) - Chi Nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH S không phải chịu lệ phí.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, là ngày 13 tháng 12 năm 2022. Các bên, Hội đồng Trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện Kiểm sát không có quyền kháng nghị.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- Các bên;
- Hội đồng trọng tài;
- Cục THADS TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Phùng Thị Như Mai